

Số: 02/KH- NTTH

TP. Thanh Hoá, ngày 09 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH **GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;
- Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh Tiểu học;
- Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường Tiểu học;
- Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;
- Công văn 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học.
- Quyết định số 3402/QĐ-UBND ngày 15/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Thanh Hóa;
- Báo cáo số 1105 /BC-UBND TP Thanh Hóa ngày 16/8/2024 về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024;
- Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 và thực tế, đặc điểm tình hình năm học 2024 - 2025, trường Tiểu học và Trung học cơ sở Newton TH xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cụ thể như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024-2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Năm học 2024-2025 diễn ra trong bối cảnh giá cả leo thang, một số gia đình do ảnh hưởng trong việc sản xuất doanh có biến cố, mức chi tiêu sinh hoạt gia đình giảm, do đó một số Phụ huynh đã chuyển con về trường công lập. Mặt khác có thêm trường tư thục FPT thành lập gần địa bàn trường nên việc tuyển sinh khó, chưa đủ chỉ tiêu;

Đường lối phát triển, chương trình giáo dục của nhà trường phù hợp với xu thế của nền giáo dục hiện đại và đáp ứng được nhu cầu về chất lượng giáo dục cao của người học và gia đình người học;

Quan điểm của Đảng, chính sách của nhà nước cũng như các tổ chức trong và ngoài nước ngày càng tạo điều kiện thuận lợi khuyến khích các mô hình giáo dục tư thục phát triển.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024 – 2025

2.1. Thuận lợi:

- Người học và gia đình người học có đồng quan điểm về giáo dục, phối hợp và tạo mọi điều kiện thuận lợi để quá trình giáo dục học sinh được tiến hành một cách thuận lợi nhất;
- Quan điểm của nhà đầu tư trước hết là vì chất lượng giáo dục. Các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người học được phát huy hết khả năng, năng lực cá nhân;
- Ban Giám hiệu là những nhà giáo tâm huyết có kinh nghiệm trong công tác quản lý, chỉ đạo và bồi dưỡng đội ngũ; Công tác điều hành, quản lý của nhà trường luôn hướng tới sự đổi mới tích cực, tác động mạnh mẽ và hiệu quả tốt tới các hoạt động giáo dục của nhà trường;
- Đội ngũ giáo viên trẻ có trình độ, năng lực và tâm huyết, đủ giáo viên đặc thù có thể đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao.

2.2. Khó khăn:

- Do ảnh hưởng của kinh tế suy thoái, nhiều gia đình rất khó khăn về kinh tế nên có xu hướng chuyển con từ trường tư về trường công;
- Công tác tuyển sinh học sinh THCS rất khó khăn do nguồn tuyển rất ít;
- Học sinh có trình độ không đồng đều đặc biệt trình độ Tiếng Anh;
- Hầu hết các gia đình có điều kiện nên chiều học sinh quá mức;
- Công tác tuyển giáo viên Tiểu học có chất lượng cao gặp nhiều khó khăn;
- Thực hiện Chương trình giáo dục 2018 đối với các môn tích hợp còn nhiều lúng túng;
- Một số phụ huynh chưa thông hiểu về cách đánh giá học sinh theo thông tư 27 nên gây áp lực cho GV về việc đánh giá HS cuối kì, cuối năm học;
- Nhà trường có 2 cơ sở nên công tác điều hành, tổ chức các hoạt động chung của trường còn hạn chế.

2.3. Đặc điểm học sinh của trường:

Khối lớp	Số lớp	Sĩ số	Số HS nữ	Số HSDT	Số HS học 2b/ngày	Số HS bán trú	Tỉ lệ HS/lớp	Đi học ĐĐT
Một	4	76	36	1	76	71	19	74
Hai	4	76	31	0	76	70	19	76
Ba	3	56	22	2	56	53	18,6	54
Bốn	5	98	51	4	98	89	19,6	96
Năm	4	82	42	2	82	72	20,5	80
Tổng	20	388	182	9	388	355	19,4	380

- 100% học sinh học 2 buổi/ngày;
- Học sinh bán trú: 95.0%;
- Học sinh ở nhiều địa phương khác nhau trên địa bàn tỉnh, nhiều học sinh cách xa trường 16 km nên việc thực hiện thời gian biểu theo quy định chung có bất cập.

2.4. Đội ngũ Giáo viên:

Loại hình	SL	Nữ	Trình độ đào tạo				Hợp đồng dài hạn	HĐ thỉnh giảng	Ghi chú
			Th.S	ĐH	CĐ	TC			
1. CBQL	3	1	2	1			3		
Hiệu trưởng	1		1				1		
PHT	2	1	1	1			2		
2. Giáo viên	39	37		38	0		39		
GV Văn hóa	23	23		22	1		23		Đang học ĐH
GV Âm nhạc	1	1		1			1		
GV GDTC	2	1		2			2		
GV MT	1	1		1			1		
GV Tin học	1	1		1			1		
GV dạy KNS	1	1		1			1		
GVT. Anh	10	9		10			10		
3. Nhân viên	23	18		10			23		
Tổ hành chính	7	7		7			7		
Nhân viên phục vụ	16	11		3		4	16		HĐ theo năm
Tổng	65	56	2	49	1	4	65		

- Ban giám hiệu là những nhà giáo tâm huyết có kinh nghiệm trong công tác quản lý, chỉ đạo và bồi dưỡng đội ngũ;

- Giáo viên đủ số lượng, đúng cơ cấu và đảm bảo về chất lượng; tỷ lệ: 2,38 GV/lớp;

- Yêu cầu đội ngũ giáo viên có:

+ Phẩm chất đạo đức Nhà giáo (yêu trẻ, tâm huyết, trung thực, trách nhiệm);

+ Năng lực Sư phạm (Tự học, tổ chức, năng động, sáng tạo, hợp pháp);

+ Tay nghề cao (vững về kiến thức, giỏi về phương pháp, linh hoạt trong ứng xử).

- Nhà trường chú trọng tới công tác bồi dưỡng Giáo viên, mời chuyên gia Giáo dục về tập huấn bồi dưỡng Giáo viên ngay từ tháng 7, 8.

2.5. Cơ sở vật chất:

Cơ sở vật chất khang trang, khuôn viên trường lớp sạch đẹp, phòng học quy chuẩn, trang thiết bị được xây dựng theo hướng hiện đại: Tại mỗi cơ sở của trường, xây dựng 2 khối nhà phục vụ cho việc học tập và nhà hành chính, nhà ở cho chuyên gia và giáo viên, 02 khối nhà lớp học cho bậc Tiểu học và Trung học cơ sở (Cơ sở 1 gồm 25 phòng học và hệ thống phòng chức năng;

Cơ sở 2 gồm 33 phòng học và hệ thống phòng học chức năng), xây dựng bể bơi, sân thể thao, bóng đá, khuôn viên cây xanh, xây dựng nhà kính trồng rau sạch phục vụ cho học sinh bán trú, xây dựng hệ thống tường rào bảo vệ, xây dựng một số hạng mục phụ trợ: Hệ thống cấp nước sạch, mạng lưới cấp điện chiếu sáng, sinh hoạt, hệ thống đường giao thông nội bộ, xe đưa đón học sinh đảm bảo an toàn,...Tất cả đều thuận lợi cho tổ chức các hoạt động phát triển toàn diện nhân cách người học.

Phòng học các lớp Tiểu học. Được xây dựng đảm bảo đúng chuẩn. Phòng có diện tích là 63m², bố trí tối đa cho 30 học sinh; Đủ ánh sáng tự nhiên và thoáng; Nền nhà lát gạch men màu sáng. Mỗi phòng lớp học có các thiết bị sau:

- + Bàn, ghế, đúng quy cách và đủ cho số học sinh trong lớp;
- + Bàn ghế, bảng cho giáo viên;
- + Hệ thống tủ, kệ, giá đựng sách, đồ dùng, tài liệu;
- + Hệ thống đèn, hệ thống quạt, điều hoà nhiệt độ;
- + Máy chiếu, camera, ... màn hình Ti vi tương tác thông minh.

Phòng ngủ được nhà trường bố trí phòng ngủ riêng cho nam và nữ ở tất cả các khối học.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 – 2025

1. Mục tiêu chung

Thực hiện Chủ đề năm học 2023-2024 là “Đổi kết sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương” theo định hướng phát triển nhà trường.

1.1. Tầm nhìn:

Nhà trường Việt Nam hiện đại, hội nhập quốc tế.

1.2. Sứ mệnh:

Phát triển toàn diện Thể chất - Nhân cách - Lối sống - Trí tuệ - Tài năng cho học sinh.

1.3. Giá trị cốt lõi:

Học sinh: Đạo đức - Trí tuệ - Nghị lực. Phát triển bản thân trong chính hoạt động học của các em thông qua trải nghiệm - Khám phá - Chiếm lĩnh - Sáng tạo - Phát triển;

Cha mẹ học sinh: Tin cậy, Hợp tác;

Quản lí: Dân chủ, Công khai, Minh bạch;

Cán bộ, giáo viên: Lấy học sinh làm trung tâm;

- Chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác tham mưu với chủ đầu tư và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn;

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1 đến lớp 5; chương trình ngoại ngữ, tin học, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục địa phương và giáo dục Stem;

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và chương trình giáo dục cấp tiểu học của nhà trường;

- Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và đánh giá học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; Duy trì và phát triển những thành tích về dạy học ngoại ngữ và song ngữ toán;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục theo Hướng dẫn số: 4771/BGDĐT-CNTT ngày 31/08/2023 của Bộ GD&ĐT trong dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; tích cực và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông. Nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học;

- Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo hướng hiện đại; chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; coi trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Chất lượng giáo dục các môn học: Tổng số HS: 388 em

Môn học	TS	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
Toán	388	233	60,1	155	39,9	0	0
Tiếng Việt	388	215	55,4	173	44,6	0	0
Đạo đức	388	293	75,5	95	24,5	0	0
TN&XH(K1,2,3)	208	156	75,0	52	25,0	0	0
HĐTN	388	299	77,1	89	22,9	0	0
CN (K3,4,5)	236	172	72,9	64	27,1	0	0
Khoa học (K4,5)	180	136	75,6	44	24,4	0	0
LS & ĐL (K4,5)	180	117	65,0	63	35,0	0	0

2.2. Phát triển phẩm chất, năng lực: Tổng số HS: 388 em

Năng lực:

Năng lực	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
Năng lực chung						
Tự chủ và tự học	285	73,5	103	26,5		
Giao tiếp và hợp tác	297	76,5	91	23,5		
Giải quyết vấn đề và	281	72,4	107	27,6		

sáng tạo						
Năng lực đặc thù						
Ngôn ngữ	292	75,3	96	24,7		
Tính toán	284	73,2	104	26,8		
Tin học	303	78,1	85	21,9		
Thẩm mĩ	295	76,0	93	24,0		
Thể chất	295	76,0	93	24,0		
Công nghệ (105)	291	75,0	97	25,0		
Tìm hiểu TN & XH	311	80,2	77	19,8		

Phẩm chất						
Phẩm chất chủ yếu	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
Yêu nước	368	94,8	20	5,2		
Nhân ái	364	93,8	24	6,2		
Chăm chỉ	311	80,2	77	19,8		
Trung thực	336	86,6	52	13,4		
Trách nhiệm	315	81,2	73	18,8		

2.3. Tỉ lệ Học sinh hoàn thành lớp học (HTCTLH):

Khối	TS	HTCTLH		Chưa HTCTLH	
		Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
Khối 1	76	76	100%		
Khối 2	76	76	100%		
Khối 3	56	56	100%		
Khối 4	98	98	100%		
Khối 5	82	82	100%		
Tổng	388	388	100%		

2.4. Tỉ lệ học sinh HTCTTH: khối 5: $82/82 = 100\%$.

2.5. Tỉ lệ học sinh được khen thưởng:

Khối	TS	HT XS		Khen khác		Hoàn thành	
		SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
Khối 1	76	41	53,9	25	32,9	10	13,2
Khối 2	76	40	52,6	23	30,3	13	17,1
Khối 3	56	32	42,1	15	26,8	9	31,1
Khối 4	98	48	48,9	31	31,6	19	19,5
Khối 5	82	43	52,4	28	34,1	11	13,5
Tổng	388	204	52,5	122	28,8	62	18,7

2.6. Các hoạt động củng cố: 100% đạt yêu cầu từ Hoàn thành trở lên;

2.7. Các hoạt động ngoài giờ chính khóa: 100% an toàn, hiệu quả;

2.8. Các hoạt động Đội thiếu niên, Sao nhi đồng: Hoạt động đúng Điều lệ;

2.9. Các phong trào thi đua và tham gia các hội thi, các cuộc giao lưu đối với giáo viên, học sinh: Tham gia đầy đủ, tích cực các cuộc thi do PGD và Liên ngành tổ chức cho cấp Tiểu học;

2.10. Công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên: 100% GV có ý thức, tích cực tự học, tự bồi dưỡng và tham gia đầy đủ chuyên đề cho PGD và ngành tổ chức;

2.11. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn: Ít nhất 2 lần trên tháng, nội dung sinh hoạt đảm bảo có chiều sâu về chuyên môn;

2.12. Hoạt động thư viện trường học: 100% học sinh được tham gia đọc sách tại thư viện;

2.13. Công tác tổ chức bán trú: Đảm bảo Vệ sinh ATTP, không để xảy ra tình trạng không an toàn cho học sinh tại trường;

2.14. Công trình năm học: Đảm bảo chất lượng có tính giáo dục cao;

2.15. Vỡ sạch chữ đẹp: 50% đạt loại A, trường đạt Loại 1;

2.16. Sáng kiến kinh nghiệm đạt cấp Thành phố: 10 ; số SKKN đạt cấp Tỉnh: 2;

2.17. Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực: Nhà trường xếp loại Xuất sắc “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”;

2.18. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia Xây dựng trường chuẩn Quốc gia (mức độ 1) vào năm học 2025 - 2026.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HĐGD TRONG NĂM HỌC:

1. (Phụ lục 1.1) Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục.

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học:

2.1. (Phụ lục 1.2) Kế hoạch triển khai các hoạt động giáo dục tập thể công tác đội, hoạt động trải nghiệm, dã ngoại, học tập theo dự án;

2.2. (Phụ lục 1.3) Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính khoá, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường;

3. Tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục tại hai cơ sở: Cơ sở 1: Khu đô thị Bình Minh, phường Đông Hương, TP.Thanh Hoá và Cơ sở 2: Khu đô thị Đông Nam, phường Quảng Thành, TP.Thanh Hoá.

3.1. Thực hiện Chương trình môn học và Hoạt động Giáo dục:

Thực hiện chương trình giáo dục của Bộ giáo dục và Đào tạo. Đưa giáo dục STEM, Kỹ năng sống vào nội dung tự chọn cho học sinh toàn trường; Tiếng Anh, Tin học là môn tự chọn cho học sinh khối 1,2;

Thực hiện chương trình Giáo dục Phổ thông theo Thông tư 32/2018/TT- BGDĐT ngày 26/12/2018, sử dụng SGK: Toán, Tiếng Việt, Đạo đức, Âm nhạc của bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, Sách Mĩ thuật bộ sách Chân trời sáng tạo; Tự nhiên & Xã hội, Hoạt động trải nghiệm, Giáo dục Thể chất, Công nghệ của bộ sách Cánh diều; Tiếng Anh: lớp 1,2,3 bộ sách Sử dụng giáo trình I-learn smart start Nguyễn Thị Ngọc Quyên chủ biên; lớp 4,5 Sử dụng giáo trình Global Success 4,5 - Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên) - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Tiếng Anh: Sử dụng giáo trình của Bộ Giáo dục và có sử dụng các tài liệu tham khảo khác trong và ngoài nước.

* Giáo dục kỹ năng sống: 1 tiết Giáo dục kỹ năng sống/tuần cho tất cả các khối lớp, riêng khối 5 thay tiết KNS bằng Toán củng cố. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, thực hành trong lớp học, trong trường theo các chủ điểm tháng, tích hợp trong các môn học và HĐGD giúp học sinh cập nhật các sự kiện thời sự phù hợp với lứa tuổi diễn ra trong nước, trên thế giới để định hướng cho học sinh về mặt tư tưởng và khơi gợi trong các em tình yêu thương biết chia sẻ với những người xung quanh, giáo dục lòng tự hào dân tộc, tinh thần yêu quê hương, đất nước. Nội dung chương trình: Nhà trường tự xây dựng.

3.2. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo ngày/tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học:

3.2.1. (Phụ lục 1.4) TKB từng khối lớp được điều chỉnh theo thực tế đảm bảo tính khoa học, vừa sức cho học sinh và giáo viên.

3.2.2. Thời gian biểu:

Mùa hè

Buổi	Tiết	Hoạt động	Khung thời gian	Thời lượng
SÁNG		- Đón học sinh - Học sinh ăn sáng	6h40' – 7h30'	50'
		Sinh hoạt đầu giờ	7h30' – 7h40'	10'
	1	Học theo TKB	7h40' – 8h15'	35'
		Chuyển tiết	8h15' - 8h20'	5'
	2	Học theo TKB	8h20' – 8h55'	35'
		Chuyển tiết	8h55' – 9h00'	5'
	3	Học theo TKB	9h00' – 9h35'	35'
		<i>Ra chơi, múa hát TT sân trường</i>	9h35' - 9h50'	10'
	4	Học theo TKB	9h50' - 10h25'	35'
		Chuyển tiết	10h25' - 10h30'	5'
		HĐ giáo dục tăng cường	10h30' - 11h05'	35'
TRƯA		- Ăn trưa	11h05' – 12h00'	55'
		- Vận động nhẹ, đọc sách	12h00' – 12h20'	20'
		- Ngủ trưa	12h20' - 13h25'	65'
		- VS cá nhân, chuẩn bị học buổi chiều	13h25' -13h40'	15'
CHIỀU	1	Học theo TKB	13h40' – 14h15'	35'
		Chuyển tiết	14h15' - 14h20'	5'
	2	Học theo TKB	14h20' – 14h55'	35'
		<i>Ra chơi + ăn phụ buổi chiều</i>	14h55' – 15h15'	20'
	3	Học theo TKB	15h15' – 15h50'	35'
		Chuyển tiết	15h50' - 15h55'	5'
	4	Học theo TKB	15h55' – 16h30'	35'

	Trả học sinh	16h30' - 17h30'	60'
	Học sinh học Câu lạc bộ	16h40' - 17h30'	70'

Mùa đông

Buổi	Tiết	Hoạt động	Khung thời gian	Thời lượng
SÁNG		- Đón học sinh - Học sinh ăn sáng	7h00' – 7h30'	30'
		Sinh hoạt đầu giờ	7h30' – 7h40'	10'
	1	Học theo TKB	7h40' – 8h15'	35'
		Chuyển tiết	8h15' - 8h20'	5'
	2	Học theo TKB	8h20' – 8h55'	35'
		Chuyển tiết	8h55' – 9h00'	5'
	3	Học theo TKB	9h00' – 9h35'	35'
		<i>Ra chơi, múa hát TT sân trường</i>	9h35' - 9h50'	10'
	4	Học theo TKB	9h50' - 10h25'	35'
		Chuyển tiết	10h25' - 10h30'	5'
		HD giáo dục tăng cường	10h30' - 11h05'	35'
TRƯA		- Ăn trưa	11h05' – 12h00'	55'
		- Vận động nhẹ, đọc sách	12h00' – 12h20'	20'
		- Ngủ trưa	12h20' - 13h25'	65'
		- VS cá nhân, chuẩn bị học buổi chiều	13h25' -13h40'	15'
CHIỀU	1	Học theo TKB	13h40' – 14h15'	35'
		Chuyển tiết	14h15' - 14h20'	5'
	2	Học theo TKB	14h20' – 14h55'	35'
		<i>Ra chơi + ăn phụ buổi chiều</i>	14h55' – 15h15'	20'
	3	Học theo TKB	15h15' – 15h50'	35'
		Chuyển tiết	15h50' - 15h55'	5'
	4	Học theo TKB	15h55' – 16h30'	35'
		Trả học sinh	16h30' - 17h30'	60'
		Học sinh học Câu lạc bộ	16h40' - 17h30'	70'

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025: Căn cứ Quyết định số 3402/QĐ-UBND ngày 15/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Thanh Hóa, nhà trường quy định thời gian, cụ thể như sau:

- Ngày tựu trường: 1/8/2024;
- Ngày khai giảng: 05/9/2024;
- Bắt đầu học chương trình học kì I: 21/8/2024 (Trước 1 tuần, đề phòng thiên tai, dịch bệnh học sinh phải nghỉ học);
- Kết thúc học kì I trước ngày 18/01/2025 có 18 tuần thực học;
- Bắt đầu học chương trình học kì II: 20/01/2025;

- Ngày hoàn thành chương trình học kì II (hoàn thành kế hoạch và học tập) trước 25/5/2025 có 17 tuần thực học;
- Kết thúc năm học trước 31/5/2025;
- Tổ chức bế giảng và kết thúc năm học trước ngày 31/5/2025;
- Hoàn thành Tuyển sinh các lớp đầu cấp trước 31/7/2025;
- Các ngày nghỉ lễ: Được thực hiện theo quy định của Luật Lao động.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nội dung giáo dục:

- Phát triển thể chất: Khỏe mạnh, nhanh nhẹn, hoạt bát thông qua chế độ dinh dưỡng và hoạt động thể dục thể thao phù hợp.
- Hình thành nhân cách: Nhân ái, Trung thực, Trách nhiệm.
- Giáo dục lối sống: sống an toàn - sống đẹp; biết chia sẻ, tôn trọng, hợp tác.
- Nâng tầm trí tuệ: Tự trải nghiệm, khám phá về các lĩnh vực kiến thức Khoa học, Nghệ thuật; Biết vận dụng sáng tạo vào cuộc sống.
- Bồi dưỡng tài năng: Phát hiện bồi dưỡng năng khiếu về Âm nhạc, Mỹ thuật, Vovinam, Cờ vua, Bơi, Tiếng Anh, STEM, Toán học, Văn học,... thông qua các câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm. Phát triển hài hòa trong mỗi học sinh.

2. Phương pháp giáo dục:

Đổi mới phương pháp, hình thức giáo dục theo hướng: Phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, bồi dưỡng phương pháp tự học, hứng thú học tập, kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm và khả năng tư duy độc lập.

3. Xây dựng các hoạt động giáo dục:

- Các hoạt động củng cố (tăng tiết); Nâng cao chất lượng đại trà; Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu; Phụ đạo học sinh chưa hoàn thành;
- Dạy học các môn tự chọn: Tiếng Anh, Tin học cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5.

+ Môn Tiếng Anh: Lớp 1,2,3: Sử dụng giáo trình I-learn smart start Nguyễn Thị Ngọc Quyên (chủ biên) - Nhà xuất bản: Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh; Lớp 4,5: Sử dụng giáo trình Global Success 4,5, Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên) - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam; Chương trình Tiếng Anh tăng cường lớp 1 đến lớp 5 tham khảo và dùng các tài liệu nước ngoài.

+ Môn Tin học: Lớp 1,2: Hướng dẫn học Tin học lớp 1,2 - Lê Viết Chung (chủ biên) – Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam; Lớp 3,4,5: Tin học lớp 3,4,5 – Kết nối tri thức với cuộc sống - Nguyễn Chí Công (chủ biên) – Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

4. Công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên:

- Đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, có năng lực giáo dục, gương mẫu về đạo đức nhà giáo và trách nhiệm với nghề nghiệp.

- Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức nhà giáo thông qua việc thực hiện các cuộc vận động “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “ Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”...

- Tổ chức cho giáo viên thực hiện những quy định đạo đức nhà giáo, quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học. Yêu cầu giáo viên nắm vững các lĩnh vực, các tiêu chuẩn và tiêu chí của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên để phấn đấu. 100% Giáo viên làm bản cam kết không vi phạm đạo đức Nhà giáo.

- Đẩy mạnh việc tự học, tự bồi dưỡng theo chương trình bồi dưỡng, học trực tuyến theo chuyên đề PGD triển khai, tích cực áp dụng và rút đúc sáng kiến kinh nghiệm. Thường xuyên kiểm tra việc học BDTX của giáo viên: kiểm tra sổ ghi chép học BDTX, qua việc ứng dụng kiến thức học BDTX vào giảng dạy và công tác. Ít nhất 2 tuần một lần sinh hoạt chuyên môn sâu, rút kinh nghiệm về công tác soạn giảng từng khối lớp đặc biệt là giáo viên dạy lớp 5 và giáo viên mới tuyển chưa có kinh nghiệm giảng dạy.

- Mời chuyên gia về tập huấn theo các chuyên đề: Công tác chủ nhiệm lớp, kích hoạt và truyền cảm hứng văn hóa đọc, phương pháp dạy STEM, Toán tư duy...Tập trung bồi dưỡng giáo viên về cả 2 mặt kiến thức và thực hành; giảng dạy và giáo dục; công tác chủ nhiệm và công tác Đội; hoạt động giảng dạy trên lớp và hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức tốt việc thao giảng theo các chuyên đề ở nhiều cấp độ: khối, tổ và toàn trường. Đặc biệt là việc tổ chức rút kinh nghiệm giờ dự.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn sáng thứ 7 hoặc chiều thứ 7 hàng tuần tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo tổ chuyên môn và sinh hoạt theo khối chuyên môn. Nội dung: Tập trung theo chuyên đề và công tác soạn giảng, dự giờ rút kinh nghiệm.

5. Các hoạt động Đội thiếu niên, Sao nhi đồng:

Sinh hoạt 10 phút đầu giờ: đọc và làm theo báo Đội. Phát động phong trào đọc sách, phát động phong trào “Góp một cuốn sách để đọc ngàn cuốn sách”. Bài học sâu sắc rút ra sau mỗi giờ đọc sách, chia sẻ điều hay qua từng trang sách,...

Xây dựng chuyên mục: Việc làm nhỏ - ý nghĩa lớn, chương trình phát thanh măng non... để giáo dục lòng nhân ái, sự sẻ chia cho học sinh.

6. Các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt và tham gia các hội thi, các cuộc giao lưu đối với giáo viên, học sinh:

Tham gia đầy đủ các cuộc thi do ngành và liên ngành tổ chức cho Học sinh và Giáo viên Tiểu học.

7. Công tác kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh:

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh đúng theo Thông tư 27/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Vận dụng một cách phù hợp với điều kiện của nhà trường để có thể kiểm soát được chất lượng một cách chính xác và thúc đẩy được các mặt tích cực trong lao động của giáo viên;

- Giáo viên cần quan sát theo dõi kết quả hoạt động học tập, rèn luyện của các em Phối hợp với cha, mẹ để có đánh giá cả về định tính và định lượng. Trên

cơ sở đó giáo viên cần hướng dẫn góp ý điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh;

- Hàng tháng, nhà trường thực hiện nhiệm vụ kiểm định chất lượng 3 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh theo yêu cầu của nhà đầu tư bằng nhiều hình thức khác nhau. Tập trung vào việc phân tích kết quả học tập của từng học sinh để đề ra những biện pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng.

8. Hoạt động thư viện trường học:

- Thư viện có diện tích 120m². Thiết kế đủ ánh sáng tự nhiên và thoáng. Đảm bảo phòng đọc cho học sinh tối thiểu 35 chỗ ngồi và 20 chỗ ngồi cho giáo viên;

- Liên tục bổ sung đầu sách cho thư viện, đầu mỗi buổi học và sau giờ tan học, mở cửa thư viện để học sinh đọc sách;

- Phát động phong trào “Góp 1 cuốn sách để đọc ngàn cuốn sách hay” để làm phong phú thêm đầu sách.

9. Công tác tổ chức bán trú:

- Thực hiện vai trò chăm lo sức khỏe, tâm lý, phát triển toàn diện của học sinh, tạo nên sự giáo dục đồng bộ trong nhà trường;

- Tổ chức nơi ăn, chỗ ngủ cho học sinh sạch sẽ, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông;

- Thực hiện nghiêm những quy định về vệ sinh, an toàn thực phẩm. Có hợp đồng với nơi cung cấp thực phẩm. Thực đơn ăn hàng ngày đảm bảo đủ về số lượng và dinh dưỡng cho học sinh, lưu mẫu thức ăn đúng quy định;

- Rèn cho các em những nề nếp thói quen tốt như rửa tay trước khi ăn, vệ sinh răng miệng, ngủ dậy biết sắp xếp chăn gối gọn gàng...

- Giáo viên, công nhân viên quan tâm theo dõi từng bữa ăn, giấc ngủ của học sinh;

- Đảm bảo thông tin hai chiều giữa cha mẹ học sinh, giáo viên chủ nhiệm và nhân viên phục vụ bán trú.

10. Công trình năm học: “Bồn cây em chăm”:

Tổ chức cho học sinh thực hành trải nghiệm trồng chăm sóc hoa trong vườn trường giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên. Một số lớp trồng chậu hoa mini để trên cửa sổ lớp học.

11. Về sách, thiết bị:

- Tổ chuyên môn quy định về sách vở, đồ dùng học tập trên cơ sở chương trình các môn học. Các quy định về sách vở cần đảm bảo: đầy đủ, đúng quy định, phù hợp với chuyên môn, không lãng phí. Việc sử dụng các loại tài liệu học tập của học sinh phải được sự thống nhất của bộ phận chuyên môn. Không yêu cầu học sinh có thêm các loại tài liệu ngoài sự chỉ đạo của nhà trường;

- Giáo viên tự bổ sung cho tủ sách cá nhân một số tài liệu như Văn-Toán tuổi thơ, tạp chí giáo dục Tiểu học do phòng Giáo dục phát hành theo quy định.

- Phát động phong trào “Góp một cuốn sách để đọc ngàn cuốn sách hay” để phong phú thêm đầu sách ở thư viện;

- Bố trí giờ ngoại khóa cuối ngày học lý để học sinh đọc sách tại thư viện, “Kích hoạt văn hóa đọc cho học sinh”. Giáo viên phụ trách thư viện và giáo viên giảng dạy bộ môn Tiếng Việt của mỗi lớp có trách nhiệm chuẩn bị nội dung cụ thể cho mỗi tuần;

- Đảm bảo 100% số lớp đầy đủ thiết bị dạy học theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học. Chú trọng sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học vào giờ học. Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học, sử dụng tối đa các thiết bị và ĐDDH hiện có, khai thác trên Internet vận dụng linh hoạt, hiệu quả;

- Giáo viên trong tổ chuyên môn thiết kế Phiếu ôn tập, bài tập thực hành cuối tuần cho học sinh.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng:

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch khối Trung học cơ sở.

- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học; Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học, Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục của khối Trung học cơ sở.

2. Đối với Phó hiệu trưởng:

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của khối Tiểu học;

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục;

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục;

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục của khối Tiểu học;

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học;

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn;

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ;

- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn:

- Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn;

- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình Ban giám hiệu nhà trường phê duyệt;

- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học;

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn ít nhất 2 lần/ tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

4. Đối với Tổng phụ trách Đội:

- Tham mưu cho ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh;

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp;

- Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ;

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường;

- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường; Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Đối với nhân viên Thư viện – Thiết bị:

- Tham mưu cho hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018;

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị;

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học; Tổ chức giới thiệu đầu sách mới, sách theo chủ điểm;

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách;

- Mời diễn giả về chia sẻ tác dụng của việc đọc sách, truyền cảm hứng để giúp HS có thói quen đọc sách tại thư viện;

- Tổ chức “Ngày hội đọc sách”; Thường xuyên vệ sinh phòng đọc, xử lí đầu sách.

6. Đối với giáo viên:

- Nghiên cứu kĩ chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, 2006 và xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn;

- Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học)

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

- Đánh giá học sinh đúng quy định.

7. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lí chất lượng trường Trung học cơ sở.

- Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

- Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

8. Chế độ thông tin báo cáo:

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường;

- Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời:

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường TH&THCS NewtonTH năm học 2024 - 2025. Ban giám hiệu yêu cầu CB, GV, NV nhà trường cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thành phố (để b/c)
- CBQL, tổ CM, văn phòng (để t/h);
- Lưu: VT

KT. HIỆU TRƯỞNG
Phó Hiệu trưởng

Lê Công Thắng

PHÊ DUYỆT CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

VŨ ĐỨC NHIỆM

PHỤ LỤC: 1.1. THỜI LƯỢNG CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC.

1. HỆ CHẤT SONG NGỮ

TT	NỘI DUNG GIÁO DỤC		LỚP 1					LỚP 2					LỚP 3					LỚP 4					LỚP 5				
			Bình quân số tiết/tuần		Tổng số tiết			Bình quân số tiết/tuần		Tổng số tiết			Bình quân số tiết/tuần		Tổng số tiết			Bình quân số tiết/tuần		Tổng số tiết			Bình quân số tiết/tuần		Tổng số tiết		
			Chuẩn BGD	Tăng cường	Kì I	Kì II	Cả năm	Chuẩn BGD	Tăng cường	Kì I	Kì II	Cả năm	Chuẩn BGD	Tăng cường	Kì I	Kì II	Cả năm	Chuẩn BGD	Tăng cường	Kì I	Kì II	Cả năm	Chuẩn BGD	Tăng cường	Kì I	Kì II	Cả năm
1	Tiếng Việt		12	1	234	221	455	10	2	216	204	420	7	2	162	153	315	7	1	152	128	280	7	1	152	128	280
2	Toán		3	2	90	85	175	5	-	90	85	175	5	2	126	119	245	5	1	108	102	210	5	1	108	102	210
3	Tiếng Anh		-	14	252	238	490	-	14	252	238	490	4	10	252	238	490	4	10	252	238	490	4	10	252	238	490
4	Đạo đức		1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35
5	TN&XH		2	-	36	34	70	2	-	36	34	70	2	-	36	34	70	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
6	LS&ĐL		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	-	36	34	70	2	-	36	34	70
7	Khoa học		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	-	36	34	70	2	-	36	34	70
8	Tin học		-	1	18	17	35	-	1	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35
9	Công Nghệ		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35
10	GDTC		2	-	36	34	70	2	-	36	34	70	2	-	36	34	70	2	-	36	34	70	2	-	36	34	70
11	Nghệ thuật	AN	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35
		MT	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35
12	HĐTN		3	-	54	51	105	3	-	54	51	105	3	-	54	51	105	3	-	54	51	105	3	-	54	51	105
13	Kĩ năng sống		-	1	18	17	35	-	1	18	17	35	-	1	18	17	35	-	1	18	17	35	-	1	18	17	35
14	Độc sách		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
15	Toán tư duy		-	-	-	-	-	1	18	17	35	-	1	18	17	35	-	1	18	17	35	-	1	18	17	35	
16	Giáo dục Stem		-	1	18	17	35	-	1	18	17	35	-	1	18	17	35	-	1	18	17	35	-	1	18	17	35
Tổng			25	20	810	765	1575	25	20	810	765	1575	28	17	810	765	1575	30	15	810	765	1575	30	15	818	765	1575

2. HỆ CHẤT LƯỢNG CAO

TT	NỘI DUNG GIÁO DỤC		LỚP 1					LỚP 2					LỚP 3					LỚP 4					LỚP 5				
			Bình quân số tiết/tuần		Tổng số tiết			Bình quân số tiết/tuần		Tổng số tiết			Bình quân số tiết/tuần		Tổng số tiết			Bình quân số tiết/tuần		Tổng số tiết			Bình quân số tiết/tuần		Tổng số tiết		
			Chuẩn BGD	Tăng cường	Kì I	Kì II	Cả năm	Chuẩn BGD	Tăng cường	Kì I	Kì II	Cả năm	Chuẩn BGD	Tăng cường	Kì I	Kì II	Cả năm	Chuẩn BGD	Tăng cường	Kì I	Kì II	Cả năm	Chuẩn BGD	Tăng cường	Kì I	Kì II	Cả năm
1	Tiếng Việt		12	3	270	255	525	10	3	234	221	455	7	3	180	170	350	7	3	180	170	350	8	2	180	180	350
2	Toán		3	1	72	68	140	5	2	126	119	245	5	3	144	136	280	5	2	126	119	245	5	2	126	119	245
3	Tiếng Anh		-	10	180	170	350	-	10	180	170	350	4	6	180	170	350	4	6	180	170	350	4	6	180	170	350
4	Đạo đức		1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35
5	TN&XH		2	-	36	34	70	2	-	36	34	70	2	-	36	34	70	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
6	LS&DL		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	-	36	34	70	2	-	36	34	70
7	Khoa học		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	-	36	34	70	2	-	36	34	70
8	Tin học		-	1	18	17	35	-	1	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	-	2	18	17	35
9	Công Nghệ		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35
10	GDTC		2	-	36	34	70	2	-	36	34	70	2	-	36	34	70	2	-	36	34	70	2	-	36	34	70
11	Nghệ thuật	AN	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35
		MT	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35	1	-	18	17	35
12	HĐTN		3	-	54	51	105	3	-	54	51	105	3	-	54	51	105	3	-	54	51	105	2	-	54	51	105
13	Kĩ năng sống		-	1	18	17	35	-	1	18	17	35	-	1	18	17	35	-	1	18	17	35	-	1	18	17	35
14	Độc sách		-	-	18	17	35	-	-	18	17	-	-	-	18	17	35	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
15	Toán tư duy		-	-	36	34	70	-	1	18	17	35	-	2	36	34	35	-	2	36	34	70	-	2	18	17	35
16	Giáo dục Stem		-	1	18	17	35	-	1	18	17	35	-	1	18	17	35	-	1	18	17	35	-	1	18	17	35
Tổng			25	20	810	765	1575	25	20	810	765	1575	28	17	810	765	1575	30	15	810	765	1575	29	16	818	765	1575

PHỤ LỤC 1.2. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TẬP THỂ CÔNG TÁC ĐỘI, HOẠT ĐỘNG
TRẢI NGHIỆM, DÃ NGOẠI, HỌC TẬP THEO DỰ ÁN

Tháng	Chủ điểm	Tuần	Tiết/ Ngày	Nội dung trọng tâm	Quy mô/ Hình thức tổ chức	Địa điểm	Chỉ đạo/ Đầu mối	Lực lượng cùng tham gia	
								Chính	Hỗ trợ/ Phối hợp
HỌC KÌ 1									
9	Truyền thống nhà trường	Tuần 1 26/8 – 7/9	Sáng Thứ 5 (5/9)	NGÀY HỘI KHAI TRƯỜNG Lễ khai giảng năm học 2024 – 2025	Cấp trường (1 buổi)		BGH, TPTĐ, Tổ khối trưởng	- CB, GV, NV , HS toàn trường.	Hội CMHS, Cấp ủy chính quyền
		Tuần 3 16/9 – 21/9	Tiết 8,9 CT3 (17/9)	Tổ chức Quyên góp sách và Vui Tết Trung thu	Cấp Cơ sở Tiết 8,9 ngày 17/9 (Tức 15/8 AL)	tại CS 1 và CS2	BGH, TPTĐ, Tổ khối trưởng	- CB, GV, NV , HS toàn CS	Hội CMHS,
		Tuần 4 23/9 – 28/9	Tiết 1,2 ST2 (23/9)	Cuộc thi: Chúng em với an toàn giao thông	Cấp trường		BGH, TPTĐ, Tổ khối trưởng	- CB, GV, HS toàn trường.	Công an TP hoặc công an Phường
			Tiết 9 CT6 (27/9)	- Đại hội Chi đội Trường TH&THCS Newton TH	Liên đội		BGH, BCH Chi đoàn	Đội viên, GVCN	
10	Chăm ngoan học giỏi	Tuần 5 30/9 - 5/10	Tiết 1 ST2 (30/9)	* SHTT dưới cờ đầu tháng 10 - Tổng kết + Vinh danh HS, tập thể lớp xuất sắc tháng 9.	Cấp trường		- BGH, TPT, Tổ trưởng THCS	GVCN 8A1, 8A3	Giáo viên dạy THCS

				- Phát động chủ điểm tháng 10					
			Tiết 9 CT6 (4/10)	Đại hội BCH Liên Đội Trường TH&THCS Newton TH	Liên đội		BGH, BCH Chi đoàn	Đội viên, GVCN	Liên đội
		Tuần 6 7/10 – 12/10	Cả ngày Thứ 7 (12/10)	Dã ngoại Khối 1+2 tại Đền Đồng Cổ và Làng Du lịch Yên Trung - Yên Định	Cấp khối (1 ngày)	Yên Định	BGH, GVKNS, Khối trưởng khối 1,2	GVCN, HS khối 6,7	Hội Cha mẹ học sinh nhà trường
		Tuần 7 14/10 - 19/10	Tiết 9 CT6 (18/10)	Tôn vinh phụ nữ Việt Nam (20/10)	Cấp lớp		BGH, TPT	GVCN, HS toàn trường	GV bộ môn
			Sáng thứ 7 (19/10)	Đại hội Chi đoàn Trường Liên cấp Newton TH	Chi đoàn		BGH, BCH chi đoàn	Các đoàn viên	Đoàn Phường Đông Hương
		Tuần 8 21/10 – 26/10	Cả ngày Thứ 7 (26/10)	Dã ngoại khối 3: Hành trình về nguồn Lam Kinh - Làng nghề bánh gai Tứ Trụ	Cấp khối (1 ngày)	Thọ Xuân	BGH, GVKNS, KT K3	GV, HS khối 3	Hội CMHS
		Tuần 9 28/10 – 02/11	Tiết 8,9 CT5 (31/10)	- Tổ chức Lễ hội hóa trang Halloween – Mở cửa sổ nhìn ra thế giới	Cấp khối		TT tổ Tiếng Anh.	Giáo viên, HS toàn trường	
		Tuần 10 4/11 – 9/11	Tiết 1 ST2 (4/11)	* SHTT dưới cờ đầu tháng 11 - Tổng kết + Vinh danh HS xuất sắc tháng 10, phát động	Cấp trường		- BGH, TPT, Tổ trưởng THCS	GVCN 7A1, 7A3, 7A4	Giáo viên dạy THCS

				chủ điểm tháng 11					
		Tuần 11 11/11 – 16/11	Tiết 1,2,3,4 Sáng T3 (12/11)	Dã ngoại: tìm hiểu về Khu di tích lịch sử, văn hóa Hàm Rồng	Cấp khối	Khu di tích lịch sử - Văn hóa Hàm Rồng, Thiền Viện Trúc Lâm	- BGH, TPT, Tổ trưởng THCS	GVCN 7A1, 7A3, 7A4	Giáo viên dạy THCS
		Tuần 12 18/11 – 23/11	Tiết 1,2,3,4 ST3 (19/11)	Tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.	Cấp trường	Cơ sở 1 Bình Minh	BGH, TPT, Tổ khối trưởng.	GV, HS toàn trường	Hội CMHS
			Tiết 6,7,8,9 CT3 (19/11)		Cấp trường	Cơ sở 2 Quảng Thành			
		Tuần 13 25/11 – 30/11	Cả ngày Thứ 7 (30/11)	Dã ngoại khối 4,5: Khu Bảo Tồn thiên nhiên Xuân Liên - Làng du lịch cộng đồng Bản Mạ	Cấp khối (1 ngày)	Xuân Liên, Thường Xuân	BGH, Ban PT Đội, KT K4,5	GV, HS khối 4,5	Hội CMHS
		Tuần 14 02/12 – 7/12	Tiết 1 ST2 (02/12)	* SHTT dưới cờ đầu tháng 12 - Tổng kết + Vinh danh HS xuất sắc tháng 11; Phát động chủ điểm tháng 12.	Cấp trường		- BGH, TPT, Tổ trưởng THCS	GVCN 6A1, 6A3	Giáo viên dạy THCS
			Cả ngày Thứ 7 (7/12)	7/12: Dã ngoại: Dã ngoại Lăng Bác, Văn miếu Quốc Tử Giám - Khu trải nghiệm Erahouse Long Biên	Cấp khối (1 ngày)	Hà Nội	- BGH, TPT, Tổ trưởng Tổ THCS	GV, HS THCS	Hội CMHS
12	Uống nước nhớ nguồn (Em yêu chú bộ đội)	Tuần 15 9/12	Tiết 1,2 Sáng T6	- Tổ chức Lễ kết nạp Đội viên Đợt 1 năm học 2024 –	Cấp liên đội	Khu tưởng niệm Bác Hồ	BGH, TPT	Ban PTĐ BCH LD,	GVCN

		– 14/12	(13/12)	2025 cấp liên đội.		- TP Thanh Hóa		HS có DS nạp đội	
		Tuần 16 16/12 – 21/12	Tiết 1,2,3,4 ST6 (20/12)	- Tổ chức lễ hội Giáng sinh chào đón năm mới - Uống nước nhớ nguồn: Tìm hiểu về ngày truyền thống QĐND Việt Nam.	Cấp trường	Cơ sở 1 Bình Minh	- BGH, TPT, Tổ Tiếng Anh. Tổ khối trưởng	GV,HS toàn trường	Hội CMHS
			Tiết 6,7,8,9 CT6 (20/12)			Cơ sở 2 Quảng Thành			
HỌC KÌ 2									
1/2023	Mùa xuân của em	Tuần 18 30/12 – 4/1/2025	Tiết 1 ST2 (30/12)	*SHTT dưới cờ đầu tháng 1 - Tổng kết + Vinh danh HS + TT lớp xuất sắc tháng 12; Phát động chủ đề tháng 1.	Cấp trường		- BGH, TPT, Tổ trưởng Tổ Tiểu học, KT khối 5	GVCN 5A1, 5A2, 5A4, 5A5	Giáo viên dạy Tiểu học
		Tuần 20 13/1 – 18/1	Tiết 1 ST2 (13/1)	Tìm hiểu về phong tục ngày tết quê em Văn hóa ứng xử trong ngày tết	Cấp lớp		- BGH, TPT, Tổ khối trưởng.	- GVCN	GVPCN
		Tuần 21 20/1 – 25/1	Tiết 1 ST2 (20/1)	- Sơ kết học kì 1					
			Thứ 6 (24/1)	- Trao quà Tết cho người nghèo - Hội chợ Xuân/ Ngày hội bánh chưng xanh	Cấp trường		- BGH, TPT, GVKNS Tổ khối trưởng.	HS,GV toàn trường	1 đơn vị nha khoa

2	Em yêu tổ quốc Việt Nam	Từ 27/1 - 3/2		Dự kiến: Nghỉ Tết Nguyên Đán					
		Tuần 22 3/2 - 8/2	Tiết 1,2 ST2 (3/2)	*SHTT dưới cờ đầu tháng 2: Khai bút đầu xuân - Phát động chủ đề tháng 2.	Cấp trường		- BGH, TPT, Tổ trưởng Tổ Tiểu học, KT khối 4	GVCN 4A1, 4A2, 4A3, 4A4, 4A5	Giáo viên dạy Tiểu học
		Tuần 24 17/2 - 22/2	Tiết 6,7,8,9 CT6 (21/2)	NGÀY HỘI KHOA HỌC STEM Chủ đề: KHƠI NGUỒN SÁNG TẠO	Cấp trường		BGH, TPT, Tổ khối trưởng đặc thù	CBGV, NV toàn trường.	Tổ khối trưởng, GVCN
3	Tiến bước lên Đoàn/ Mẹ và cô giáo	Tuần 26 3/3 - 8/3	Tiết 1 ST2 (3/3)	*SHTT dưới cờ đầu tháng 3 - Tổng kết + Vinh danh HS + TT lớp xuất sắc tháng 2 - Phát động chủ đề tháng 3	Cấp trường		- BGH, TPT, TTr Tổ Tiểu học, KT khối 3	GVCN 3A1, 3A4, 3A5	Giáo viên dạy Tiểu học
			Tiết 9 CT6 (8/3)	- Chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 + Thiệp và hoa tặng mẹ và cô + Lời nói từ trái tim (Viết thư hoặc sáng tác thơ, truyện về mẹ và cô)	Cấp lớp		BGH, TPT, Tổ khối trưởng TH và THCS	GVCN	
		Tuần 27 10/3 - 15/3	Tiết 1,2 ST2 (10/3)	Dự kiến Tham quan Trường THPT: Định hướng thi vào lớp vào 10	Cấp khối	Trường THPT Chuyên LS, Hàm Rồng	- BGH, TPT, Tổ trưởng THCS	GVCN 9A1, 9A3	

		Tuần 28 17/3 - 22/3	Sáng T7 (22/3)	NGÀY HỘI THỂ THAO CẤP TRƯỜNG LẦN 2	Toàn trường	CS2 Quảng Thành	BGH, TPT, Tổ khối trưởng đặc thù	CBGV, NV toàn trường.	Tổ khối trưởng, GVCN
		Tuần 29 24/3	Tiết 1 ST4 (26/3)	- Tìm hiểu truyền thống về Đoàn 26/3. - Tổ chức kết nạp Đoàn cho HS khối 9	Chi đoàn	CS1 Bình Bình			
		- 29/3	Tiết 1,2,3 ST6 (28/3)	- Tổ chức Kết nạp Đội viên đợt 2	Cấp liên đội	TT Rừng Thông	BGH, TPT	Ban PT Đội, BCH LĐ, Đội viên	Tổ khối trưởng, GVCN
4	Hoà bình và hữu nghị	Tuần 30 31/3 - 5/4	Tiết 1 ST4 (26/3)	*SHTT dưới cờ đầu tháng - Tổng kết + Vinh danh HS + TT lớp xuất sắc tháng 3 - Phát động chủ đề tháng 4	Cấp trường		- BGH, TPT, Tổ trưởng Tổ Tiểu học, KT khối 2	GVCN 2A1, 2A2, 2A4, 2A5	Giáo viên dạy Tiểu học
		Tuần 31 7/4 - 12/4	Tiết 1,2,3,4 ST6 (11/4)	Thi hùng biện Tiếng Anh - Speaking Contes	Cấp trường	Cơ sở 1 Bình Minh	- BGH, TPT, TT tổ Tiếng Anh.	-GVCN GV Tiếng Anh	- CBBGV, NV toàn trường. Hội CMHS
			Tiết 6,7,8,9 CT6 (11/4)			Cơ sở 2 Quảng Thành			
		Tuần 32 14/4 - 19/4	Tiết 6,7,8,9	Ngoại khóa: Em yêu văn học Việt Nam	Cấp khối (THCS)	CS1 Bình Minh	BGH, TPT, Tổ trưởng tổ THCS	GV, HS khối 6,7,8,9	Hội CMHS

		Tuần 33 21/4	Tiết 2,3,4 ST2 (21/4)	- Tuần lễ: Ngày hội văn hóa đọc sách	Cấp trường	2 CS Bình Minh và Quảng Thành	- BGH, TPT, Tổ khối trưởng	GV, HS toàn trường	- CBGV, NV toàn trường.
		– 26/4	Tiết 7,8,9 CT6 (25/4)	Báo cáo sản phẩm các CLB: Piano, nhảy hiện đại, khởi động bể bơi mùa hè năm học 2025	Cấp trường	Bể bơi CS1, CS2.	BGH, TPT, Tổ khối trưởng	GV,HS toàn trường	
5	Cháu ngoan Bác Hồ	Tuần 34 28/4 – 3/5)	Tiết 1 ST2 (28/4)	*SHTT dưới cờ đầu tháng - Tổng kết + Vinh danh HS + TT lớp xuất sắc tháng 4 - Phát động chủ đề tháng 5	Cấp trường		- BGH, TPT, TTr Tổ TH KT khối 1	GVCN 1A1, 1A2, 1A4, 1A5	Giáo viên dạy Tiểu học
		Tuần 36 12/5 – 17/5	Tiết 1,2,3,4 ST6 16/5)	Cuộc thi Kể chuyện về Bác Hồ và tìm hiểu về nhà Bác học Newton, Hệ thống Giáo dục Newton TH.	Cấp trường	Cơ sở 1 Bình Minh	BGH, TPT, Tổ khối trưởng	GV,HS toàn trường	
			Tiết 6,7,8,9 CT6 (16/5)			Cơ sở 2 Quảng Thành			
		Tuần 37 19/5 – 25/5	Chiều T7 (17/5)	Chương trình Tri ân và trưởng thành cho HS khối 5 và khối 9	Cấp khối	Cơ sở 2 Quảng Thành	BGH, TPT, KT khối 5, 9	GV, HS khối 5,9	Hội CMHS nhà trường, K5,9
		Tuần 38 26/5 – 31/5	ST6 (30/5)	Tổ chức Lễ tổng kết năm học 2024 – 2025.	Cấp trường	Cơ sở 2 Quảng Thành	BGH, TPT, Tổ khối trưởng	GV, HS toàn trường	Hội CMHS nhà trường

PHỤ LỤC 1.3. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CHO HỌC SINH SAU GIỜ HỌC CHÍNH THỨC TRONG NGÀY, THEO NHU CẦU NGƯỜI HỌC VÀ TRONG THỜI GIAN BÁN TRÚ TẠI TRƯỜNG

TT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/ quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1.	Hoạt động CLB chuyên sâu ngoài giờ (Tự chọn)	Bóng đá	Học sinh toàn trường có nguyện vọng đăng kí	16:40-17:50	Sân bóng	
2.		Bóng rổ		16:40-17:50	Sân bóng rổ	
3.		Vovinam /Whoshu		16:40-17:50	Nhà đa năng	
4.		Đàn piano		16:40-17:50	Phòng Đàn	
5.		Trống		16:40-17:50	Nhà đa năng	
6.		Cờ vua		16:40-17:50	Phòng học	
7.		Viết chữ đẹp		16:40-17:50	Phòng học	
8.		Nhảy hiện đại		16:40-17:50	Nhà đa năng	
9.		Mỹ thuật		16:40-17:50	Phòng Mỹ thuật	
10.	Thư giãn trước giờ ngủ trưa	Đọc sách, nghe nhạc nhẹ	HS bán trú/ đơn vị lớp	11h50-12h00	Phòng ngủ	
11.	Sinh hoạt Sao Nhi đồng, Đội TNTP Hồ Chí Minh			10 phút đầu giờ từ thứ thứ hai đến thứ sáu		

PHỤ LỤC 1.4. TKB TỪNG KHỐI LỚP ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH THEO THỰC TẾ ĐẢM BẢO TÍNH KHOA HỌC, VỪA SỨC CHO HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN (có bản in cá nhân kèm theo).